

Bản án số: 128/2026/HSST

Ngày: 23/4/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÁI NGUYÊN

• Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Minh Hải

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Đình Hiệp
2. Bà Đinh Lương Thắm

Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Hồng, Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2026, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 1-Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 104/2026/HSST ngày 25/3/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2026/QĐXXST-HS ngày 08/4/2026 đối với bị cáo:

Trương Thanh T; giới tính: Nam; tên gọi khác: không; sinh ngày 20/3/1994; Nơi thường trú: Tổ dân phố C, phường Q, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trương Văn T1 và con bà Dương Quỳnh H; có vợ là Nguyễn Thị Phương T2 (đã ly hôn); Có 02 con;

Tiền án: Tại bản án số 195/2016/HS-ST ngày 12/7/2016, của Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Buộc phải bồi thường cho HTX P số tiền 21.900.000 đồng, án phí HSST + DSST là 1.295.000 đồng. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/5/2017 và án phí HSST + DSST. Đối với số tiền 21.900.000 đồng HTX P có đơn yêu cầu bồi thường tuy nhiên đến nay bị can chưa thực hiện; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số 616/2014/HS-ST ngày 19/12/2014, Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 09 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/6/2015; Án phí và các Quyết định khác; Ngày 14/03/2026, Công an phường Q, tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 6742/QĐ-XPHC, xử phạt 5.750.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích” ngày 08/11/2025.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/01/2026, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh T. (có mặt)

* Bị hại: Chị Nguyễn Thị Phương T2, sinh năm 2000; Nơi thường trú: Tổ C, phường Q, tỉnh Thái Nguyên. Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng:

1. Bà Dương Quỳnh H, sinh năm 1974; Nơi thường trú: Tổ dân phố C, phường Q, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt

2. Chị Lê Thị H1, sinh năm 1995; Nơi thường trú: Tổ dân phố C, phường Q, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 08/11/2025, chị Nguyễn Thị Phương T2 (sinh năm 2000, trú tại Tổ C, phường Q, tỉnh Thái Nguyên), đến nhà bà Dương Quỳnh H (sinh năm 1974, trú tại: Tổ dân phố C, phường Q, tỉnh Thái Nguyên là mẹ chồng cũ của chị T2) để đón con. Khoảng 16 giờ 00 thì Trương Thanh T (là chồng cũ của chị T2) đi về, do có mâu thuẫn từ trước và thấy chị T2 đến đón con, T cầm 01 cây gậy gỗ hình trụ dài khoảng 40 cm, đường kính khoảng 2 cm đi từ cổng vào sân với mục đích ngăn cản chị T2 đón con, thấy T cầm gậy bà H đã chạy tới can ngăn và giằng lấy gậy trên tay T vứt đi, lúc này T và chị T2 tiếp tục cãi chửi nhau, chị T2 đang cầm 01 điện thoại nhãn hiệu SamSung Galaxy A06, màu xanh ngọc thì T lao đến dùng tay phải tát vào má bên trái của chị T2 và tiếp tục dùng tay phải giật điện thoại của chị T2 đập xuống đất làm điện thoại của chị T2 bị cong vênh, nứt vỡ màn hình, lúc này có chị Lê Thị H1 (sinh năm 1995, trú tại: Tổ dân phố C, phường Q, tỉnh Thái Nguyên) và bà H can ngăn thì sự việc dừng lại.

Ngày 08/11/2025, chị Nguyễn Thị Phương T2 đến trụ sở Công an phường Q trình báo sự việc, đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại Kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS ngày 05/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân phường Q, tỉnh Thái Nguyên kết luận: “01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A06, màu xanh ngọc, đã qua sử dụng, tại thời điểm định giá tháng 11 năm 2025, là 2.000.000 đồng”.

Tại công văn số 178 ngày 22/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân phường Q, tỉnh Thái Nguyên kết luận: Giá trị thiệt hại tài sản 01 điện thoại Galaxy A06 màu xanh ngọc là: 2.000.000 đồng; tình trạng vỡ hỏng màn hình, cong vênh, các bộ phận main điện thoại bị xoắn vỡ, không bật lên nguồn. Đánh giá tài sản hư hỏng hoàn toàn, không sử dụng được.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 788/KLTTCT-TTPY ngày 17/12/2025 của Trung tâm pháp y Sở Y, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Phương T2 tại thời điểm giám định là 0%. Cơ chế hình thành vết thương do tác động của vật tày.

Tại Cơ quan điều tra, Trương Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nêu trên. Lời khai của T phù hợp với các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Đơn trình báo, biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, biên bản xác định nơi xảy ra vụ việc, sơ đồ hiện trường, vật chứng thu giữ, dữ liệu camera, kết luận định giá tài sản, kết luận giám định, lời khai người bị hại,

lời khai người làm chứng cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKSKV1 ngày 25/3/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Thái Nguyên truy tố Trương Thanh T về tội “Huỷ hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Trương Thanh T đã khai nhận rõ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Thái Nguyên giữ nguyên bản cáo trạng số 16/CT-VKSKV1 ngày 25/3/2026, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Thanh T phạm tội “Huỷ hoại tài sản”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Trương Thanh T từ 12 đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 2.000.000đồng (Hai triệu đồng).

* Về xử lý vật chứng: Trả lại cho chị T2: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A06, màu xanh ngọc, đã qua sử dụng được niêm phong trong bì thư ký hiệu A1.

* Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, không oan. Bị cáo nói lời sau cùng ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử cho được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt bị hại, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập phiên tòa đối với chị T2, tuy nhiên chị T2 có đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa, về phần dân sự chị yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho chị 2.000.000đồng và đề nghị HĐXX trả lại cho chị 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A06, màu xanh ngọc, đã qua sử dụng, do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt bị hại.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trương Thanh T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị

cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với đơn trình báo, biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, biên bản xác định nơi xảy ra vụ việc, sơ đồ hiện trường, vật chứng thu giữ, dữ liệu camera, kết luận định giá tài sản, kết luận giám định, lời khai người bị hại, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 08/11/2025, tại nhà bà Dương Quỳnh H, sinh năm 1974, trú tại: Tổ dân phố C, phường Q, tỉnh Thái Nguyên, Trương Thanh T, đã có hành vi đập phá 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A06, màu xanh ngọc gây hư hỏng hoàn toàn của chị Nguyễn Thị Phương T2, giá trị thiệt hại là 2.000.000 đồng.

[4] Như vậy hành vi của bị cáo Trương Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Huỷ hoại tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ Luật hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1- Thái Nguyên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều luật như sau:

Điều 178. Tội huỷ hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản

“1. Người nào huỷ hoại ... tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

[5] Xét tính chất mức độ hành vi: Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[6] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Tòa án xét xử bằng bản án có hiệu lực pháp luật nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là *“Tái phạm”* quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo Trương Thanh T trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, cần xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo tốt sớm trở về với gia đình và xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị trong phần luận tội là phù hợp.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự, thì: “5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.0000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tại đơn xin xét xử vắng mặt chị T2 yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho chị số tiền 2.000.000đồng (Hai triệu đồng). Tại phiên toà bị cáo nhất trí bồi thường cho chị T2 số tiền trên. Xét yêu cầu bồi thường của bị hại là có căn cứ đúng quy định của pháp luật nên cần buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

[10] Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A06, màu xanh ngọc, đã qua sử dụng được niêm phong trong bì thư ký hiệu A1, xét thấy đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của Chị Nguyễn Thị Phương T2 cần trả lại cho chị T2 lý, sử dụng.

Lưu theo hồ sơ vụ án: 01 USB bên trong chứa nội dung vụ án được niêm phong trong bì thư ký hiệu B1; 02 thẻ nhớ 64 GB nhãn hiệu Mixie và @hua đã được trả lại cho bà Dương Quỳnh Hp tục quản lý, sử dụng.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật; Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 178, Điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các Điều 357, 468, 584, 585, 586 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự.

Các Điều 106, 136, 329, 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1/ Xử phạt bị cáo: Trương Thanh T (Mười lăm) tháng tù về tội “Huỷ hoại tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo 26/01/2026. Quyết định tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2/ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trương Thanh T bồi thường thiệt hại cho chị Nguyễn Thị Phương T2, sinh năm 2000, nơi thường trú: Tổ C, phường Q, tỉnh Thái Nguyên là 2.000.000đồng (Hai triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

4/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho Chị Nguyễn Thị Phương T2, sinh năm 2000; Nơi thường trú: Tổ C, phường Q, tỉnh Thái Nguyên: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A06, màu xanh ngọc, đã qua sử dụng được niêm phong trong bì thư ký hiệu A1.

(Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 164 ngày 10/4/2026 giữa Công an tỉnh Tồng Thi hành án dân sự khu vực 1- Thái Nguyên).

- 01 USB bên trong chứa nội dung vụ án được niêm phong trong bì thư ký hiệu B1 được lưu theo hồ sơ vụ án

4/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ NQ- UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trương Thanh Tái chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch nộp vào Ngân sách Nhà nước.

5/ Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSNDKV 1- Thái Nguyên;
- CQCSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Phòng THADS khu vực 1- Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND phường Quyết Thắng, tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Minh Hải

